TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2021/HS-ST
Ngày: 26/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hiến Cương.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông **Lê Văn Vững**.

2- Bà **Huỳnh Thị Kim Thơ**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Ngọc –** Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa*:**

Ông **Phạm Tuấn Kiệt –** Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Văn Tr**, sinh năm 1999; nơi cư trú ấp M, xã H, huyện C, Tiền Giang; nghề nghiệp buôn bán; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Võ Văn C, sinh năm 1980 (còn sống) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1980 (còn sống); có vợ tên Nguyễn Thúy V, sinh năm 2000; tiền án, tiền sự không; tạm giữ ngày 13/7/2021; tạm giam ngày 16/7/2021. Bị cáo còn bị tạm giam và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Võ Văn Tr và C là bạn bè quen biết ngoài xã hội (C là chủ tiệm hớt tóc ở huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, không rõ họ, địa chỉ cụ thể). Do trước đó Tr có mượn tiền của C, nên khoảng 19 giờ ngày 12/7/2021, C đến gặp Tr đang ở nhà tại ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang đòi lại tiền. Tr hỏi mượn xe mô tô của C, không nhớ biển số, nói đi lấy tiền trả cho C, thì C đồng ý. Tr điều khiển xe mô tô của C chở C về tiệm hớt tóc của C. Sau đó, Tr không đi lấy tiền mà một mình điều khiển xe mô tô đến chợ Cổ Cò để mua ma túy về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Tr điều khiển xe trở về đến đoạn thuộc chợ Thiên Hộ ở xã hậu Mỹ Bắc B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, lúc này khoảng 20 giờ 30 phút

cùng ngày, Tr nhận được điện thoại của cha ruột của Tr, kêu Tr đến Trạm kiểm dịch Bằng Lăng thuộc xã Bốc Binh Kiều, huyện Tháp Mười để chạy xe ô tô tải của cha của Tr đem về. Tr gọi điện thoại cho người tên H, là bạn quen biết ngoài xã hội hẹn đến khu vực gần Trạm kiểm dịch Bằng Lăng để cùng Tr sử dụng ma túy thì Hai đồng ý (Hai nhà ở xã Đốc Binh Kiều, không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể). Tr điều khiển xe mô tô về tiệm hớt tóc của C, nhờ C chở Tr đến Trạm kiểm dịch Bằng Lăng. Khi đến Trạm kiểm dịch Bằng Lăng, Tr nói với C nếu không đợi được thì về trước, rồi Tr sẽ đem tiền về trả cho C. Sau đó, Tr một mình đi bộ về hướng đường đal thuộc bờ Bắc kênh Nguyễn Văn Tiếp, xã Đốc Binh Kiều. Tr đi được một đoạn, nhìn thấy một chai nhựa trong suốt không có nắp, có tấm nhãn chai bằng nylon quấn quanh ở giữa thân chai, ghi chữ MIRINDA màu xanh và thể tích thực 1,5 lít. Tr lấy gói ma túy đang cất giấu trong túi quần phía trước bên trái ra nhét vào phía sau tấm nhãn chai để cất giấu. Trong lúc Tr đợi Hai đến, thì bị lực lượng C an huyện Tháp Mười đến kiểm tra, phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 (một) chai nhựa trong suốt không có nắp, ở giữa thân chai có tấm nhãn hiệu bằng nylon quấn bao quanh, ghi chữ MIRINDA màu xanh và thể tích thực 1,5 lít; phía sau tấm nhãn chai có một gói nylon trong suốt có nắp kẹp, bên trong chứa chất ma túy, được niêm phong trong thùng giấy ghi ký hiệu A1.

Quá trình điều tra xác định Tr là người nghiện ma túy. Tr khai số ma túy tàng trữ trái phép bị bắt quả tang Tr mua của người tên Ngọc, giá 5 triệu đồng để sử dụng (N ở chợ Cổ Cò, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, không rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể).

Tại Bản kết luận giám định số 706/KL-KTHS, ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận:

- Tinh thể rắn chứa trong túi nylon trong suốt dạng nắp kẹp một đầu hàn kín, được để ở đoạn giữa bên ngoài chai nhựa không có nắp đậy và phía trong đoạn nylon màu đỏ - trắng - xanh - cam, có in dõng chữ MIRINDA 1,5 lít được quấn tròn quanh chai nhựa, được niêm phong trong thùng giấy ghi ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 9,908 gam, loại Methamphetamine.

- Hoàn trả đối tượng gửi giám định: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định có khối lượng 9,692 gam, được niêm phong trong phong bì ghi "Niêm phong số: 712, ngày 13/7/2021", trả cho Cơ quan trưng cầu khi nhận kết luận giám định.

Về vật chứng, quá trình điều tra đã thu giữ:

- 01 (một) chai nhựa trong suốt không có nắp, ở giữa thân chai có tấm nhãn hiệu bằng nylon quấn bao quanh, ghi chữ MIRINDA màu xanh và thể tích thực 1,5 lít, phía sau nhãn chai có để 01 (một) gói nylon trong suốt có nắp kẹp, bên trong chứa chất ma túy được niêm phong trong thùng giấy ghi ký hiệu A1.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, có gắn sim số 0377697357.

- 01 (một) bật lửa gas màu vàng.

Đối với N là người bán ma túy cho Tr, không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể. Qua xác minh không xác định được nhân thân, lai lịch của người tên Ngọc này, cơ quan C an không làm việc được nên tách ra khỏi vụ án này, khi nào xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với C, Hai, không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể. Cơ quan C an không làm việc được nên tách ra khỏi vụ án này, khi nào xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại Bản Cáo trạng số 58/CT-VKSTM ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Võ Văn Tr về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt BLHS 2015).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười thực hiện quyền C tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

1- Về tội danh: Căn cứ Điều 249 của BLHS 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Văn Tr phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2- Về hình phạt chính: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS 2015, xử phạt: Bị cáo Võ Văn Tr mức án từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù.

3-Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 249 của BLHS 2015 đề nghị phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Tr số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

4- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của BLHS 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 9,692 gam được niêm phong trong phong bì ghi "Niêm phong số: 712, ngày 13/7/2021".

+ 01 (một) chai nhựa trong suốt không có nắp, thể tích 1,5 lít, nhãn hiệu "MIRINDA"; 01 (một) túi nylon trong suốt dạng nắp kẹp một đầu viền màu trắng, kích thước 7,4 x 4,2 cm, được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS1A 004532.

+ 01 (một) bật lửa gas màu vàng.

- Tịch thu bán nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, có gắn sim số 0377697357 của bị cáo Tr dùng liên lạc để mua ma túy.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố.

Tại phần tranh luận: Bị cáo Tr không tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo Tr: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Tr khai nhận đã có hành vi cất giấu ma túy loại Methamphetamine phía sau tấm nhãn hiệu của chai nhựa ghi chữ MIRINDA màu xanh và thể tích thực 1,5 lít nhằm mục đích sử dụng, bị lực lượng C an bắt quả tang và thu giữ vào lúc 20 giờ 50 phút ngày 12/7/2021.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với Kết luận giám định số 706/KL-KTHS ngày 14/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Đồng Tháp kết luận: "Tinh thể rắn chứa trong túi nylon trong suốt dạng nắp kẹp một đầu hàn kín, được để ở đoạn giữa bên ngoài chai nhựa không có nắp đậy và phía trong đoạn nylon màu đỏ - trắng - xanh - cam, có in dõng chữ MIRINDA 1,5 lít được quấn tròn quanh chai nhựa, được niêm phong trong thùng giấy ghi ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 9,908 gam, loại Methamphetamine" và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Do đó, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố bị cáo Võ Văn Tr về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của BLHS 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại điều khoản này quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

……

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) ……

g) Hêroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

……"

[4] Xét, bị cáo Tr là người đã thành niên, nhận thức được tác hại của chất ma túy gây tổn hại đối với sức khỏe của con người, mà cụ thể là cho chính sức khỏe của bị cáo nhưng bị cáo lại cố tình tàng trữ để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, chẳng những xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về mua bán và quản lý các chất ma túy, mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, cần cách ly bị cáo một thời gian nhất định, để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo trở thành một C dân tốt, sống có ích cho xã hội. Đồng thời cũng nhằm để phòng ngừa chung trong toàn xã hội nói chung và tại địa phương huyện Tháp Mười nói riêng, do các tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tr có các tình tiết giảm nhẹ "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông nội bị cáo là thương binh" được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS 2015.

Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[7] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của BLHS 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

- Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 9,692 gam được niêm phong trong phong bì ghi "Niêm phong số: 712, ngày 13/7/2021".

- 01 (một) chai nhựa trong suốt không có nắp, thể tích 1,5 lít, nhãn hiệu "MIRINDA"; 01 (một) túi nylon trong suốt dạng nắp kẹp một đầu viền màu trắng, kích thước 7,4 x 4,2 cm, được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS1A 004532.

- 01 (một) bật lửa gas màu vàng.

Tịch thu bán nộp vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, có gắn sim số 0377697357 của bị cáo Tr dùng liên lạc để mua ma túy.

[8] Đối với những người tên N, C và H; không biết rõ họ, địa chỉ cụ thể. Cơ quan Công an không làm việc được nên tách ra khỏi vụ án này, khi nào xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau. Xét phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn Tr đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2- Xử phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Võ Văn Tr 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 13/7/2021.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Võ Văn Tr số tiền 10.000.000 đồng. Buộc bị cáo Võ Văn Tr phải nộp, để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

3- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

- Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 9,692 gam được niêm phong trong phong bì ghi "Niêm phong số: 712, ngày 13/7/2021".

- 01 (một) chai nhựa trong suốt không có nắp, thể tích 1,5 lít, nhãn hiệu "MIRINDA"; 01 (một) túi nylon trong suốt dạng nắp kẹp một đầu viền màu trắng, kích thước 7,4 x 4,2 cm, được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS1A 004532.

- 01 (một) bật lửa gas màu vàng.

Tịch thu bán nộp vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, có gắn sim số 0377697357 của bị cáo Võ Văn Tr dùng liên lạc để mua ma túy.

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/11/2021).

4- Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Văn Tr phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ C an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: HSVA, VP, (K. Ngọc).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Hiến Cương